

Trong bài này, các em học những nội dung sau:



Từ vựng (Vocabulary)

Làm quen các từ chỉ những con số.

one: số 1 (một)

two: số 2 (hai)

three: số 3 (ba)

Lưu ý âm đầu “th” (phiên âm /θ/) của từ “three”. Phải đặt đầu lưỡi giữa hai hàm răng chứ không phải chạm mặt sau của răng trên như khi đọc âm “t”.



Cấu trúc (Structure)

Làm quen cách đếm số từ 1 đến 3.

One (Một)

Two (Hai)

Three (Ba)



Bài hát (Song)

Thực hành các câu vừa học trên nền nhạc.



Trò chơi (“Board race” game)

Hai đội thay phiên chạy lên bảng chạm đúng hình và đọc đúng câu, nhằm củng cố các từ và câu vừa học.



Luyện tập thêm tại nhà

Nghe lại bài hát, luyện phát âm thật đúng các từ đã học.

Sử dụng các phần mềm Multi-Rom (chủ đề 7, bài 1), và E-Readers để luyện tập thêm.



Trong bài này, các em học những nội dung sau:



Từ vựng và âm (Vocabulary & Phonics)

Phát âm hai chữ cái I và J.

Làm quen bốn từ mới:

insect: côn trùng

ink: lọ/hũ mực

jump: nhảy

juice: nước ép trái cây

Lưu ý chữ “j” (phiên âm /dʒ/) không giống như khi đọc “chờ” trong tiếng Việt. Khi đọc âm /dʒ/, đầu lưỡi gần chạm nướu răng trên và có độ rền của dây thanh trong thanh quản.



Cấu trúc (Structure)

Làm quen cách giới thiệu “Đây là...” và kêu gọi người khác làm gì đó.

This is an insect. (Đây là một con côn trùng.)

This is an ink. (Đây là một lọ mực)

Everybody, jump. (Các bạn ơi, nhảy thôi.)



Bài hát (Song)

Thực hành hai chữ cái và các câu vừa học trên nền nhạc.



Luyện tập thêm tại nhà

Nghe lại bài hát, luyện phát âm thật đúng các từ và chữ cái đã học.

Sử dụng các phần mềm Multi-Rom (chủ đề 7, bài 2), và E-Readers để luyện tập thêm.



Trong bài này, các em học những nội dung sau:



Từ vựng (Vocabulary)

Làm quen các từ chỉ những con vật quen thuộc.

four: số 4 (số bốn)

five: số 5 (số năm)

six: số 6 (số sáu)

Lưu ý âm cuối của hai từ “five” và “six”. Từ “five” kết thúc bằng việc mím môi dưới vào răng trên, và từ “six” kết thúc bằng hai âm /k/ + /s/.



Cấu trúc (Structure)

Làm quen cách hỏi về tuổi tác và đáp lại câu hỏi về tuổi tác.

How old are you? (Bạn bao nhiêu tuổi?)

I'm six. (Mình sáu tuổi.)



Trò chơi (“Guess the number” game)

Hai đội thay phiên chọn một bạn để đoán đúng tranh hình bị giấu nhằm củng cố các từ và câu đã học.



Luyện tập thêm tại nhà

Nghe lại những phần thu âm, luyện phát âm thật đúng các từ đã học.

Sử dụng các phần mềm Multi-Rom (chủ đề 7, bài 3) , và E-Readers để luyện tập thêm.

